

Số: 01/2022/QĐCNTTLH

Vũng Tàu, ngày 07 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của **Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Nguyễn Quốc T1**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 07 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1971.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 01 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1971

- *Người bị kiện:* Ông Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: số 1N, phường R, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 01 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 01 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Nguyễn Quốc T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà T và ông T1 xác nhận có 03 (ba) con chung tên Nguyễn Thanh T3, sinh ngày 30-11-1997; Nguyễn Anh T2, sinh ngày 04-3-2002; Nguyễn Trung T4, sinh ngày 26-11-2006. Cháu T3 và cháu T2 đã trưởng thành

không yêu cầu giải quyết. Theo nguyện vọng của cháu T4 và hai bên thỏa thuận, Bà T được quyền trực tiếp nuôi cháu T4, ông T1 tự nguyện cấp dưỡng mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Ông T1 được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con theo quy định.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- THADS thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân phường M, thành phố Vũng Tàu;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Minh Hải